TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 15/2019/HS-ST Ngày 07-3-2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Minh

Ông Nguyễn Văn Chung

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2019/HS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức A (tên gọi khác là A1), sinh ngày 22 tháng 6 năm 1996, tại thị trấn G, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Tổ dân phố Gò Châu, thị trấn G, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn A2 và bà Nguyễn Thị A3; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: có 01: Ngày 11/9/2017, Công an huyện X xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau (phạt tiền 750.000 đồng). Đến ngày 13/9/2017 A chấp hành xong quyết định trên. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/10/2018 đến ngày 24/01/2019 được tại ngoại và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, "có mặt".

2. Nguyễn Đình E, sinh ngày 18 tháng 10 năm 1997, tại: Xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn An Cảnh, xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình E1 và bà Đặng Thị E2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/10/2018 đến ngày 24/01/2019 được tại ngoại và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, "có mặt".

3. Đặng Minh T, sinh ngày 04 tháng 7 năm 2000, tại: xã C, huyện D, Hà Nam; nơi cư trú: Thôn Du My, xã C, huyện D, Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T1 và bà Lương Thị T2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/10/2018 đến ngày 24/01/2019 được tại ngoại và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, "có mặt".

4. Phan Xuân S, sinh ngày 08 tháng 01 năm 1997, tại: thị trấn G, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn Tân Hà, thị trấn G, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Xuân S1 và bà Nguyễn Thị S2; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/10/2018 đến ngày 24/01/2019 được tại ngoại và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, "có mặt".

Bị hại: Anh Nguyễn Long V, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Phố Bắc Sơn, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình, "vắng mặt".

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Dương Văn P, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn Hòa Loan, xã I, huyện Q, tỉnh Vĩnh Phúc, "có mặt".

Người làm chứng:

- Anh Phạm Thọ M, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Phố Tân Lập, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình, "vắng mặt".

- Anh Phạm Văn H, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Phố Tiên Lạc, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình, "vắng mặt".

- Nguyễn Thị L, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Phố Bắc Sơn, thị trấn N, huyện N, tỉnh Ninh Bình, "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 10 ngày 13/9/2018, anh Phạm Thọ M điều khiển xe ô tô 47 chỗ, nhãn hiệu Tracomeco, loại xe Universennoble, màu đỏ, biển kiểm soát: 35B - 006.53 của nhà xe Khánh Toàn do anh Nguyễn Long V là chủ và chị Nguyễn Thị L là quản lý đi theo xe, hoạt động theo tuyến Ninh Bình - Tuyên M. Khi xe ô tô trên dừng đèn đỏ tại Quốc lộ 2A đoạn ngã tư Quán Tiên thuộc phường Hội Hợp, E phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc thì lúc này, phía trước đầu xe ô tô khách có xe ô tô 5 chỗ nhãn hiệu Mercedecs - Benz, loại C300 màu trắng, BKS: 30F - 016.68 do Dương Văn P điều khiển cùng dừng đợi đèn đỏ. Sau khi đèn tín hiệu giao thông chuyển sang màu xanh thì lúc này P cho xe di chuyển chậm trước đầu xe ô tô

khách, thấy vậy anh M ra tín hiệu, bóp còi liên tục xin vượt lên. Do đang bận nghe điện thoại, trong khi xe khách phía sau liên tục bóp còi xin vượt nên P bực tức, tiếp tục điều khiển xe đi phía trước không cho xe khách vượt lên. Khi đi đến đoạn đường Quốc lộ 2A thuộc địa phận xã Chấn Hưng, huyện Vĩnh Tường, anh M điều khiển xe ô tô khách vượt lên qua xe ô tô của P, rồi ra tín hiệu xi nhan dừng lại bên phải đường và dừng xe ô tô lại. Lúc này xe ô tô của P điều khiển cũng dừng lại ngay phía sau xe ô tô khách. Anh M cùng phụ xe là anh Phạm Văn H và chị L xuống xe để nói chuyện với P, thấy vậy P cũng xuống xe. Anh M bảo với P là "*Ông đi đứng làm sao vậy, chèn xe khách làm gì, trên xe có bao nhiêu hành khách như vậy xảy ra tai nạn làm sao*", P nói lại là "*Tao đi thế nào đâu*", thì anh M bảo "*Thế mày thích gì*". Thấy anh M nói vậy thì P liền rút điện thoại di động trong người ra giả vờ gọi điện thoại cho ai đó. Do lo sợ P gọi người đến đánh nên anh M, anh H và chị L không nói gì thêm nữa mà lên xe ô tô đi theo đường Quốc lộ 2A về phía E phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ tiếp tục đón trả khách.

Sau đó, P cũng lên xe ô tô để đi về nhà ở thôn Hòa L, xã Lũng Hòa đồng thời P sử dụng số điện thoại 0979948888 của mình gọi điện vào số điện thoại 0961819113 của Nguyễn Đức A (tên gọi khác là Lô) là nhân viên của Công ty TNHH đầu tư tài chính Bảo P có trụ sở tại xã Bồ Sao, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc do P làm chủ trước đây (hiện do anh Nguyễn Văn Đức quản lý), P nói cho A biết việc P vừa va chạm với xe ô tô khách có đặc điểm là xe 47 chỗ, màu đỏ mang biển kiểm soát 35B rồi bảo A cùng những nhân viên khác trong Công ty ra chặn xe khách trên lại nói chuyện. Sau khi nghe điện thoại của P xong thì A nói lại cho Phan Xuân S, Đặng Minh T và Nguyễn Đình E đều là nhân viên của Công ty và đang có mặt ở Công ty và bảo S, T, E cùng đi chặn xe ô tô khách vừa va chạm với xe của P; S, T và E đều đồng ý. Sau đó, A điều khiển 01 xe mô tô Honda, loại xe Wave, màu Xanh đen bạc, không gắn biển số của Công ty chở E, còn S điều khiển xe mô tô BKS: 88B1- 075.56, màu sơn đỏ đen bạc của S chở T cùng đi theo đường Quốc lộ 2A theo đường dẫn lên cầu Hạc Trì rồi dừng lại tại điểm cua nơi có đường bê tông nội đồng dẫn vào cánh đồng Ba Ngăn, thuộc địa phận thôn Diệm Xuân, xã Việt Xuân, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Tại đây, A sử dụng số điện thoại 0961819113 liên lạc gọi vào các số điện thoại 0979948888 và số điện thoại 0915889999 của P để tiếp tục hỏi rõ về đặc điểm của chiếc xe ô tô khách và hướng đi của xe. Sau khi được P nói rõ đặc điểm của chiếc xe ô tô khách thì A nói lại cho cả nhóm biết đặc điểm của chiếc xe ô tô khách va chạm với P. Sau đó, A bảo E, T, S cùng đi tìm gạch, đá để ném xe khách đi qua. Lúc này, E nhặt 02 viên gạch cầm ở tay còn A, T, S thấy 01 cục bê tông to thì cả nhóm khiêng lên rồi đập nhỏ cục bê tông này ra rồi đứng chờ xe khách có đặc điểm trên đến để ném. Khi chờ khoảng 10 đến 15 phút nhưng chưa thấy xe khách đi qua, A thấy xe mô tô S điều khiển có gắn biển số dễ bị phát hiện nên A bảo S đi xe mô tô về Công ty ở xã Bồ Sao để tháo biển số xe ra và ở lại trông Công ty. Sau khi A nói vậy thì S điều khiển xe một mình về công ty rồi tháo chiếc BKS: 88B1- 075.56 ra khỏi xe mô tô, còn A, E và T tiếp tục ở lại chờ xe ô tô khách đi tới để ném. Khoảng 10 phút sau

khi S về thì T bảo A và E đứng đợi để T đi về Công ty vệ sinh, lấy thuốc hút rồi sẽ quay lại cùng tham gia ném xe ô tô khách. Về đến công ty, T thấy S ở tại Công ty một mình và đã tháo chiếc biển kiểm soát của xe mô tô ra như lời A bảo, rồi T điều khiển xe mô tô không gắn biển của Công ty đến nơi A và E đang đứng đợi. Khi đi đến nơi, T cùng A, E đều quan sát thấy xe ô tô khách BKS: 35B- 006.53 do anh M điều khiển có chở hành khách trên xe đang di chuyển đến gần. E cầm 02 viên gạch đã nhặt được trước đó ném 01 viên về phía đầu xe nhưng bị trượt xuống dưới gầm xe, E tiếp tục ném tiếp viên gạch thứ hai thì trúng vào ô kính chắn gió phía trước bên phải xe làm kính nứt vỡ, còn A cầm 01 cục bê tông ném 01 phát đầu tiên trúng vào ô kính phía trên cửa lên xuống bên phải xe ô tô khách làm vỡ ô kính này và ném tiếp cục bê tông thứ hai trúng vào ô kính chắn gió bên sườn phải xe ô tô nhưng không làm hư hỏng gì. Ngay sau đó, thấy xe khách dừng lại nên E và A ngồi lên sau xe mô tô do T điều khiển đứng chờ sẵn tại đó rồi bỏ chạy theo đường bê tông nội đồng dẫn vào cánh đồng Ba Ngăn địa phận thôn Diệm Xuân, xã Việt Xuân về Công ty. Tại công ty A, E, T kể lại sự việc vừa ném trúng xe ô tô khách cho S biết rồi E, A, T thu dọn quần áo bỏ đi.

Ngay sau khi ô tô bị E, A ném gạch, bê tông làm rạn vỡ kính xe ô tô như nêu trên, anh M đã dừng xe ô tô khách lại tại nơi xảy ra sự việc, di chuyển hành khách (không có ai bị thương tích gì) sang các xe khác đồng thời trình báo cơ quan Công an đề nghị giải quyết.

Nhận được tin báo về vụ việc trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã phối hợp cùng các ngành chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và tổ chức các hoạt động điều tra, xác minh theo quy định pháp luật. Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định xe ô tô khách màu sơn đỏ biển kiểm soát 35B-006.53 có các dấu vết hư hỏng cụ thể như sau: Kính chắn gió phía trên cửa lên xuống bên phải (cửa phụ) kích thước 50cm x 70cm bị vỡ hư hỏng toàn bộ, phần kính vỡ này có độ dày 0,5cm; kính chắn gió phía trước bên phải kích thước 1,2cm x 1,5cm, dày 01cm bị nứt vỡ trên diện 57cm x 38cm, là loại kính ba lớp, trên bề mặt vết nứt vỡ này có bám dính chất màu đỏ, ở phía dưới bên phải của kính có các dòng chữ HMC, HANGLSA E000472, LAMINATEDA T8.7, E4 43R – 000068, trên bề mặt kính chắn gió có in chữ HMC HANGLAS; ốp nhựa đèn xe phía trên bên trái ca bin kích thước 8cm x 35 cm bị vỡ (dấu vết hư hỏng đã cũ). Ngoài ra không phát hiện chiếc xe khách BKS 35B.006.53 có dấu vết hư hỏng gì khác.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng liên quan gồm: 01 thẻ nhớ được lắp bên trong Camera giám sát hành trình của xe; một số mảnh kính chắn gió phía trên cửa lên xuống bên phải; 03 cục bê tông đã khô cứng, không rõ hình thù có kích thước 14cm x 09cm x 07cm và 11cm x 09cm x 07cm; dài 15,5cm, rộng 11,5cm, dày 07cm; 01 viên gạch nung đỏ có kích thước dài 17cm, rộng 08cm, dày 6,5cm; 01 viên gạch nung đỏ có lỗ, kích thước dài 12,5cm, rộng 10cm, dày 06cm.

Ngày 14/9/2018, Cơ quan điều tra đã thu giữ được 02 tệp vi deo ghi lại hình ảnh của 04 đối tượng nghi vấn ném xe khách BKS: 35B- 006.53 tại xã Việt Xuân-huyện Vĩnh Tường ngày 13/9/2018, đi trên 02 chiếc xe mô tô trên đường QL2A từ hệ thống camera giám sát nhà anh Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1983; ở thôn Mới, xã Bồ Sao, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 06/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 641, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Kỹ thuật số điện tử đối với 02 tệp vi deo trên với yêu cầu giám định: Chụp ảnh, mô tả đặc điểm đối tượng và phương tiện của các đối tượng đi xe hai bánh xuất hiện trên 02 tệp tin video gửi giám định lúc 09: 50: 04; 09: 50: 11 và 10: 16:41 ngày 13/9/2018 theo thời gian hiển thị trên vi deo.

Ngoài ra ngày 26/9/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 590 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định Kỹ thuật số điện tử đối với 01 đoạn vi deo lưu trong chiếc thẻ nhớ được lắp trong hệ thống camera hành trình thu giữ trên xe ô tô. Ngày 09/10/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số 1417/KLGĐ kết luận: Chụp được 01 ảnh nhận dạng các đối tượng và 10 ảnh diễn biến của các đối tượng xuất hiện trên tệp tin video gửi giám định, toàn bộ ảnh chụp kèm mô tả các đối tượng và thuyết minh diễn biến được in trong bản ảnh giám định.

Ngày 20/11/2018, Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Kết luận giám định số 1707/KLGĐ đối với nội dung quyết định trưng cầu số 641 ngày 06/11/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, kết luận: Chụp được 06 ảnh nhận dạng các đối tượng và phương tiện của các đối tượng đi xuất hiện trên video thời điểm lúc 09:50:04; 09:50:11 và 10:16:41 ngày 13/9/2018 (theo thời gian hiển thị trên video) từ 02 tệp tin video gửi giám định. Ảnh chụp được in và thuyết minh trong bản ảnh giám định kèm theo Kết luận giám định.

Ngày 04/10/2018, anh Nguyễn Long V đã giao nộp cho Cơ quan điều tra: 01 tấm kính chắn gió phía trước xe ô tô khách có kích thước là 1,2m x 1,5m, dày 01cm, bị nứt vỡ trên diện 57cm x 38cm, ở phía dưới bên phải của kính có các dòng chữ HMC, HANGLSA E000472, LAMINATEDA T8.7, E4 43R – 000068 và các mảnh kính vỡ được thay ra từ xe ô tô khách BKS: 35B- 006.53 sau khi bị các đối tượng ném làm hư hỏng nêu trên.

Ngày 08/10/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 177 gửi Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường đề nghị xác định giá trị thiệt hại của 01 tấm kính chắn gió phía trước bên phải và 01 tấm kính chắn gió cửa lên xuống phía trước bên phải xe ô tô khách BKS: 35B- 006.53 bị các đối tượng ném làm hư hỏng như đã nêu trên. Ngày 15/10/2018, Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường có bản kết luận định giá tài sản xác định tổng giá trị thiệt hại những tài sản trên là 11.500.000 đồng.

Ngày 16/10/2018, Nguyễn Văn Đ đã tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô Hon da, loại xe Wave, màu sơn xanh đen bạc, không gắn biển kiểm soát là xe mô tô của Công ty được A sử dụng chở E đi ném xe ô tô khách; Nguyễn Đức A đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc xe mô tô Hon da, màu sơn cam đen bạc, BKS: 88B1- 075.56 của Phan Xuân S, được S sử dụng chở T đi ném xe ô tô khách; đồng thời A cũng giao nộp 01 điện thoại Iphone 7 vỏ màu đen, bên trong gắn sim điện thoại mang số thuê bao 0961819113, đây là chiếc điện thoại A dùng để liên lạc với P trong quá trình ném xe ô tô nêu trên; ngày 17/10/2018, Nguyễn Đình E đã giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 chiếc quần cộc màu xanh và 01 chiếc áo cộc tay màu trắng là bộ quần áo E đã mặc ngày 13/9/2018 khi E cùng đồng bọn tham gia ném xe ô tô.

Quá trình điều tra, các bị cáo A, S, E và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKSVT ngày 30 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đức A, Nguyễn Đình E, Đặng Minh T và Phan Xuân S về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội đối với các bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đối với các bị cáo A, E, T và S; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ thời gian, tạm giam ngày 17/10/2018 đến ngày 24/01/2019. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình E từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ thời gian, tạm giam ngày 17/10/2018 đến ngày 24/01/2019. Xử phạt bị cáo Đặng Minh T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ thời gian, tạm giam ngày 17/10/2018 đến ngày 24/01/2019.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Xuân S từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý về vật chứng.

Bị hại anh Nguyễn Long V trình bày: Anh là chủ chiếc xe ô tô khách màu sơn đỏ mang biển kiểm soát 35B-006.53, tên nhà xe Khánh Toàn số 01 chạy tuyến N - Ninh Bình - Tuyên M; khoảng gần 10 giờ sáng ngày 13/9/2018 khi xe ô tô của anh do anh Phạm Thọ M đang chạy ở khu vực đường dẫn lên cầu Hạc Trì thì bị

một số đối tượng dùng gạch đá ném vỡ 02 tấm kính. Anh đã trình báo Công an, quá trình điều tra xác định các bị cáo A, E, T và S là những người thực hiện hành vi nvi phạm pháp luật. Sau khi xảy ra sự việc anh P đã bồi thường cho anh 50.000.000 đồng thay cho các bị cáo. Đến nay anh đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản tiền nào khác. Anh đề nghị giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Dương Văn P trình bày: Ngày 13/9/2018 anh có gọi điện cho Nguyễn Đức A là nhân viên ở Công ty Trách nhiệm hữu hạn tài chính Bảo P bảo A cùng các anh em khác ra chặn xe khách đã va chạm với xe của anh để nói chuyện. Sau đó A, E và T đã đi ném xe khách Biển kiểm soát: 35B- 006.53 của nhà xe Khánh Toàn gây thiệt hại. Anh không chỉ đạo A và các bị cáo khác đi ném xe ô tô khách và anh cũng không biết việc các bị cáo đã ném vỡ kính của chiếc xe ô tô khách đó. Sau này cơ quan Công an thông báo anh mới biết, do A, E, S và T là nhân viên của anh, do đó anh đã đứng ra bồi thường cho anh V là chủ xe số tiền 50.000.000 đồng thay cho các bị cáo. Anh đề nghị giải quyết theo quy định, anh không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền trên cho anh.

Người làm chứng anh Phạm Thọ M, anh Phạm Văn H và chị Nguyễn Thị L trình bày: Khoảng gần 10 giờ sáng ngày 13/9/2018 khi các anh, chị đang trên xe khách Biển kiểm soát: 35B- 006.53, xe ô tô của nhà xe Khánh Toàn do anh Phạm Thọ M điều khiển đang chạy ở khu vực đường dẫn lên cầu Hạc Trì thì bị một số đối tượng dùng gạch đá ném vỡ 02 tấm kính. Quá trình điều tra xác định các bị cáo A, E, T và S là người thực hiện hành vi vi phạm pháp luật. Đến nay cơ quan điều tra đã tiên hành điều tra và giải quyết vụ án theo quy định nên các anh chị không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người liên quan đến vụ án, người làm chứng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có người nào có ý kiến hoặc kT nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, các bị cáo A, E, T và S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, các bị cáo khai nhận:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 13/9/2018, Nguyễn Đức A đang ở Công ty Trách nhiệm hữu hạn tài chính Bảo P có trụ sở tại thôn Mới, xã O, huyện Q, tỉnh Vĩnh Phúc thì nhận được điện thoại của Dương Văn P; qua điện thoại P nói với A về việc P vừa có va chạm với một chiếc xe ô tô khách. Sau khi nghe điện thoại của P thì A bảo với T, S và E hiện đang có mặt tại Công ty là Sếp (tức P) vừa xảy ra va chạm xe đồng thời rủ S, T và E đi ra đường Quốc lộ 2A để chặn ném chiếc xe khách vừa va chạm với xe P; S, T và E đều đồng ý. Sau đó, A điều khiển xe mô tô Wave màu sơn xanh đen bạc không gắn biển kiểm soát của Công ty chở E ngồi sau; S điều khiển xe mô tô Wave màu sơn cam đen bạc gắn BKS 88B1 - 075.56 của S chở T đi ra đường Quốc lộ 2A đoạn gần lên cầu Hạc Trì thuộc thôn Diệm Xuân, xã Y, huyện Q, tỉnh Vĩnh Phúc thì dừng lại phục ở rệ bên phải đường hướng từ E phố Vĩnh Yên đi E phố Việt Trì. Sau đó A, E, S và T chuẩn bị gạch, đá để ném chiếc xe ô tô khách có đặc điểm như A đã trao đổi với P qua điện thoại. Sau khi đứng đợi được một lúc không thấy chiếc xe khách xuất hiện thì A bảo S đi chiếc xe mô tô BKS 88B1-075.56 của S về tháo biển kiểm soát xe để tránh bị phát hiện và ở lại trông Công ty luôn, nên S đã điều khiển xe mô tô của S đi về Công ty rồi tháo biển kiểm soát xe ra cất như A bảo. Sau đó, T cũng đi về Công ty để đi vệ sinh và lấy thuốc lá, khi T quay lại nơi A và E đứng đợi thì A, E và T đều quan sát thấy chiếc xe ô tô khách 47 chỗ, nhãn hiệu Tracomeco, loại xe Universennoble, màu đỏ, biển kiểm soát: 35B- 006.53 của nhà xe Khánh Toàn do anh Phạm Thọ M điều khiển đang đi theo hướng E phố Vĩnh Yên đi Việt Trì. Lúc này, E cầm 02 viên gạch ném trúng vào kính chắn gió phía trước bên phải, còn A dùng cục bê tông ném trúng vào kính chắn gió phía trên cửa lên xuống của xe ô tô khách trên làm 02 tấm kính này nứt vỡ, hư hỏng hoàn toàn, giá trị tài sản thiệt hại là 11.500.000 đồng.

Trong vụ án này bị cáo A là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo E đồng phạm với vai trò là người thực hành; các bị cáo T và S phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức.

[3] Xét lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người liên quan đến vụ án, người làm chứng; phù hợp sơ đồ hiện trường vụ việc, biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa.

Hành vi của các bị cáo A, E, T và S dùng gạch, cục bê tông ném trúng vào kính chắn gió phía trước và phía trên bên phải xe ô tô khách khi xe ô tô đang lưu thông trên đường Quốc lộ và chở khoảng 25 hành khách làm những tấm kính này bị vỡ có thể sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe của nhiều người, gây tâm

lý hoang mang lo sợ cho những người tham gia giao thông (là thủ đoạn nguy hiểm khác) như đã nêu trên đã phạm vào tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương và xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo; thực sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội do đó cả 4 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra quá trình điều tra các bị cáo đã được anh P dùng tự nguyện dùng tiền của mình bồi thường cho anh V số tiền 50.000.000 đồng, để anh V thay mới kính xe ô tô bị vỡ cũng như thu nhập bị mất trong thời gian không chạy xe được. Do các bị cáo không có sự tác động nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[6] Trong vụ án này bị cáo A là người giữ vai trò chính, là người rủ rê các bị cáo khác, lựa chọn địa điểm, cùng các bị cáo khác chuẩn bị gạch, cục bê tông để ném xe ô tô khách, đồng thời trực tiếp tham gia ném vỡ kính xe ô tô của anh V. Bản thân bị cáo A có nhân thân xấu, bị cáo có 01 tiền sự, ngày 11/9/2017 bị Công an huyện X xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh nhau (phạt tiền 750.000 đồng), ngày 13/9/2017 A chấp hành xong quyết định trên đến nay chưa được xóa lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo E và bị cáo T chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm, trong đó bị cáo E đồng phạm với vai trò là người thực hành chuẩn bị gạch, cục bê tông và trực tiếp ném vỡ kính xe; bị cáo T đồng phạm với vai trò là người giúp sức, chuẩn bị gạch, cục bê tông và chở các bị cáo bỏ trốn sau khi ném xe.

Hành vi phạm tội của các bị cáo A, E và T là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang cho người dân và những người tham gia giao thông, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm buộc các bị cáo A, E và T phải cách ly khỏi cuộc sống cộng đồng để chấp hành hình phạt tù tại Trại giam với mức án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung.

Đối với bị cáo S chịu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm giúp sức, mặc dù không có mặt khi bị cáo A và E ném vỡ kính xe (bị cáo về trông Công ty), tuy nhiên trước đó nghe theo A bị cáo dùng xe máy chở T đến địa điểm chặn xe, cùng các bị cáo chuẩn bị gạch, cục bê tông để ném xe. Trong vụ án này bị cáo S giữ vai trò thứ yếu, chỉ vì nhất thời nên đã phạm tội. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, có nơi cư trú ổn định, quá trình điều tra đã E khẩn khái báo và thực sự ăn năn hối cải; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có

tình tiết tăng nặng do đó đáng được khoan hồng, có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, không cần thiết bắt bị cáo S phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi cũng đủ để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa sai lầm để trở E công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 tấm kính chắn gió phía trước, một số mảnh kính chắn gió của xe ô tô, 03 cục bê tông đã khô cứng và 02 viên gạch nung đỏ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 vỏ màu đen, bên trong gắn sim điện thoại có số thuê bao 0961819113 của bị cáo A, A đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với P trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu, phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

[8.1] Đối với chiếc thẻ nhớ của chiếc camera hành trình gắn trên xe ô tô quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Long V nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh V, 16/01/2019 anh V nhận lại tài sản và không có ý kiến gì khác do vậy Tòa không xét.

[8.2] Đối với chiếc xe mô tô Honda, loại xe Wave, màu sơn xanh đen bạc, không gắn biển kiểm soát, số máy: HC12E - 1672393, số khung: RLHHC12029Y563661, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường tiếp tục điều tra, xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[8.3] Đối với chiếc xe mô tô Hon da, màu sơn cam đen bạc, BKS: 88B1-075.56 quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị S1 là mẹ đẻ của bị cáo S, bà S1 không biết việc S sử dụng vào việc phạm tội nên ngày 16/01/2019 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Cúc, nhận lại tài sản bà Cúc không có ý kiến gì khác do vậy Tòa không xét.

[8.4] Đối với chiếc quần cộc màu xanh và chiếc áo cộc tay màu trắng bị cáo E mặc khi cùng đồng bọn ném xe ô tô khách là tài sản hợp pháp của E, ngày 28/01/2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã ra quyết định trả lại tài sản cho E theo quy định. Nhận lại tài sản E không có ý kiến thắc mắc gì do vậy Tòa không xét.

[9] Đối với Dương Văn P: Quá trình điều tra A khai lý do A rủ E, T và S đi ném xe ô tô khách là do P gọi điện thoại bảo A cùng anh em trong Công ty đi ném xe ô tô khách. Sau khi ném xong A có nói cho P biết, tuy nhiên P không thừa nhận việc bảo A cùng anh em trong Công ty đi ném xe khách và P cũng không

biết việc A, E và T đã ném xe khách. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, thực hiện việc đối chất giữa A và P nhưng không làm rõ được nội dung P chỉ đạo A và các bị cáo đi ném xe ô tô khách như A khai. Do vậy, không có căn cứ để xử lý đối với P.

[10] Đối với Nguyễn Văn Đ là người được bị cáo A và bị cáo S nói lại cho biết việc A, T và E ném xe ô tô khách. Tuy nhiên các bị cáo không nói rõ và bản thân Đ không biết cụ thể việc A, T và E ném xe khách như thế nào, có ném trúng không và có gây thiệt hại gì không. Do vậy, hành vi trên của Đ không đủ các yếu cấu thành tội Không tố giác tội phạm theo quy định tại điều 390 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Đlà phù hợp.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Do các bị cáo A, E, T và S là nhân viên làm việc tại Công ty của anh Dương Văn P, nên anh P đã tự nguyện dùng tiền của mình bồi thường cho anh Nguyễn Long V là chủ xe ô tô số tiền 50.000.000 đòng gồm chi phí sữa chữa, thay thế hai tấm kính xe ô tô bị hư hỏng và chi phí trong những ngày xe ô tô khách không hoạt động kinh doanh chở khách được. Anh V đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu ai phải bồi thường gì nữa; anh P cũng không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền trên do vậy Tòa không xét.

[12] Về án phí sơ thẩm: Buộc các bị cáo A, E, T và S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức A (tên gọi khác là A1), Nguyễn Đình E, Đặng Minh T và Phan Xuân S phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức A 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ thời gian tạm giam từ ngày 17/10/2018 đến ngày 24/01/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình E 02 (hai) năm 09 (Chín) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ thời gian tạm giam từ ngày 17/10/2018 đến ngày 24/01/2019.

Xử phạt bị cáo Đặng Minh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ thời gian, tạm giam ngày 17/10/2018 đến ngày 24/01/2019.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Xuân S 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Xuân S cho Ủy ban nhân dân thị trấn G, huyện X, tỉnh Vĩnh Phúc nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 tấm kính chắn gió phía trước, một số mảnh kính chắn gió của xe ô tô, 03 cục bê tông đã khô cứng và 02 viên gạch nung đỏ không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu, bán phát mại sung vào ngân sách Nhà nước đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 vỏ màu đen, bên trong gắn sim điện thoại có số thuê bao 0961819113 của bị cáo A, A đã sử dụng chiếc điện thoại này để liên lạc với P trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường lập ngày 01 tháng 02 năm 2019.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Đức A, Nguyễn Đình E, Đặng Minh T và Phan Xuân S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- Bị hại; người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CQĐT - CA huyện Vĩnh Tường;
- CQCSTHAHS - CA huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Xuân Trọng